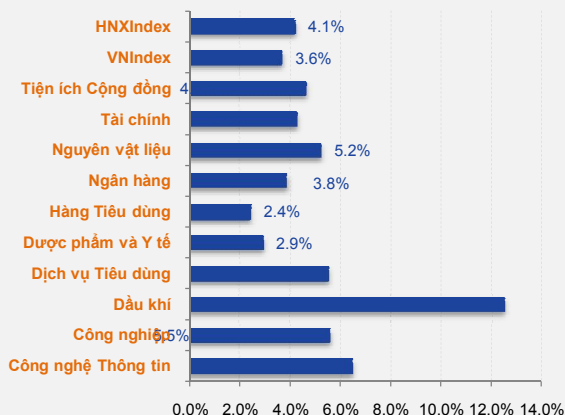


BẢN TIN TUẦN

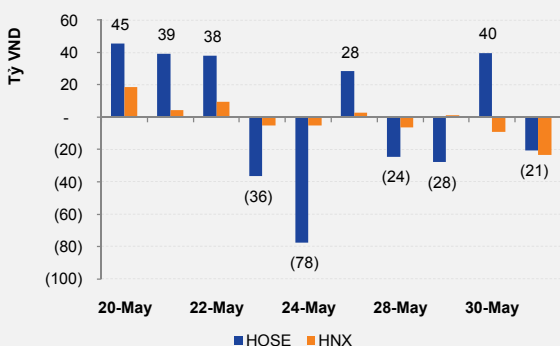
Tuần GD từ: 5/27/2013 - 5/31/2013

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thông kê thị trường				
Index	518.4	↑ 3.6%	64.6	↑ 4.1%
KLGD (trCP)	506.2	↑ 46.0%	367.2	↑ 63.4%
GTGD (tỷ VND)	8,298.0	↑ 43.4%	3,031.3	↑ 65.0%
Tổng cung (trCP)	833.3	↑ 27.7%	583.9	↑ 32.5%
Tổng cầu (trCP)	858.4	↑ 31.7%	567.2	↑ 47.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	30.14	↓ -6.8%	7.03	↑ 43.8%
KL bán (trCP)	32.86	↓ -8.2%	10.61	↑ 154.6%
GT mua (tỷ VND)	993.71	↑ 26.9%	85.52	↑ 21.7%
GT bán (tỷ VND)	998.50	↑ 28.8%	120.52	↑ 149.0%

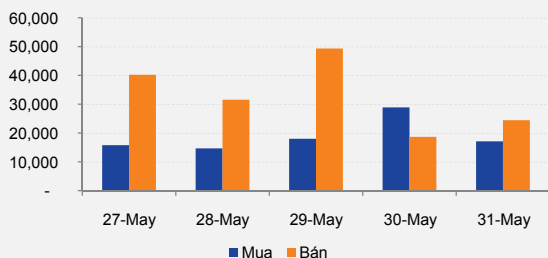
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



THỊ TRƯỜNG KHẢ NĂNG SẼ ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TUẦN TỚI TUY NHIÊN CHÚNG TÔI TIẾP TỤC DUY TRÌ QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG VẪN TRONG XU HƯỚNG TĂNG ĐIỂM.

Kinh tế vĩ mô

- NHNN định hướng triển khai mạnh mẽ các giải pháp nhằm hỗ trợ thị trường BĐS, xử lý nợ xấu.

- Đến 30/5/2013, có 595/680 doanh nghiệp đã công bố KQKD Q1.2013, với 88% doanh nghiệp báo lãi.

Thị trường chứng khoán

- Thị trường có tuần tăng điểm khá mạnh với mức tăng 3.63% với chỉ số VN-Index và 3.21% với chỉ số HNX-Index. Thanh khoản tăng mạnh với giao dịch sôi động trên cả hai sàn.

- Khối ngoại bán ròng ba phiên trong tuần thì khối ngoại bán ròng trong tuần này tuy nhiên giá trị bán ròng chỉ ở mức 4.8 tỷ đồng. VIC và HAG là hai cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng lần lượt là 97 tỷ và 53 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với giá trị mua ròng 52 tỷ đồng.

Phân tích kỹ thuật

- Cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index đều tăng điểm khá mạnh với khối lượng giao dịch tăng lên.

- Các chỉ báo kỹ thuật xuất hiện tín hiệu tích cực ủng hộ xu hướng tăng điểm như như DI+ cắt lên DI-, Chỉ báo MA20 cắt lên MA50, các đường MA đang có xu hướng đi lên.

- RSI 14 ngày đã tiến vào khu vực overbought là tín hiệu cho thấy khả năng chuyển sang xu thế tăng điểm.

Nhận định: Thông tin hoãn Thông tư 02 về quy định phân định tài sản của các tổ chức tín dụng là thông tin tích cực thúc đẩy thị trường chứng khoán tăng điểm trong tuần. Tuy nhiên tâm lý hưng phấn có dấu hiệu chững lại vào cuối tuần. Về mặt phân tích kỹ thuật thì thị trường xuất hiện một số tín hiệu thiếu tích cực trong phiên cuối tuần khi mà cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index giảm điểm nhưng khối lượng giao dịch lại gia tăng khá mạnh. Chỉ số VN-Index và HNX-Index cũng đồng thời hình thành mô hình dark cloud cover cảnh báo đảo chiều. Cùng với tín hiệu áp lực cung tăng lên khá mạnh trong những phiên cuối tuần thì khả năng thị trường sẽ có sự điều chỉnh trong đầu tuần tới tuy nhiên chúng tôi vẫn duy trì đánh giá xu thế tăng điểm của thị trường vẫn sẽ tiếp diễn. Vì vậy nhà đầu tư cần nhắc tiếp tục nắm giữ cổ phiếu.

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
-----	-------------------------------	----------------------------

- 1 NHNN định hướng triển khai mạnh mẽ các giải pháp nhằm hỗ trợ thị trường BĐS, xử lý nợ xấu.**

Về gói hỗ trợ thị trường BĐS, trong năm 2013 NHNN sẽ phối hợp với Bộ Xây dựng giải ngân khoảng 15-20 nghìn tỷ trong tổng gói hỗ trợ thị trường BĐS giải ngân trong 3 năm trị giá 30 nghìn tỷ đồng. Các doanh nghiệp BĐS thuộc diện được hỗ trợ cũng đang chủ động hợp tác với các Ngân hàng, nhằm hỗ trợ khách hàng mua nhà thực hiện vay vốn.

Về vấn đề xử lý nợ xấu, hệ thống ngân hàng đang tích cực trích lập dự phòng rủi ro, đi cùng với nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng. Trong 4 tháng đầu năm, các Ngân hàng đã xử lý 7.5 nghìn tỷ đồng nợ xấu bằng nguồn trích lập dự phòng và trích dự phòng rủi ro 68 nghìn tỷ đồng, tốc độ tăng nợ xấu được hạn chế. Công ty quản lý tài sản Việt Nam VAMC khi đi vào hoạt động dự kiến sẽ giải quyết được khoảng 40-70 nghìn tỷ đồng nợ xấu.

Theo NHNN, tỷ lệ nợ xấu đến hết tháng 2/2013 khoảng 6%, tương đương khoảng 170 nghìn tỷ đồng. Theo kế hoạch hoạt động, VAMC sẽ mua nợ xấu của các NHTM theo giá trị sổ sách, sau khi đã trừ đi khoản trích lập dự phòng. Như vậy, khoản nợ xấu có thể xử lý của hệ thống Ngân hàng trong năm 2013 lên tới khoảng 110-140 tỷ đồng, chiếm 65-82% tổng khoản nợ xấu. Khoản nợ xấu được xử lý nhanh chóng là nhân tố quan trọng giúp khơi thông dòng tín dụng của các Ngân hàng.

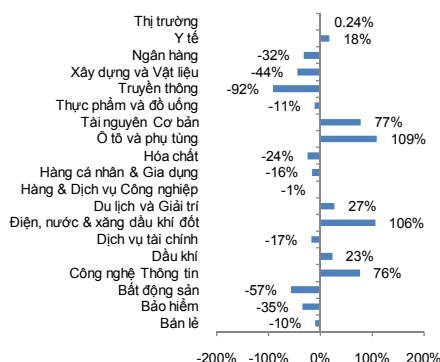
Tỷ lệ nợ xấu trên chưa bao gồm khoản nợ đã được cơ cấu lại theo Quyết định 780 (lên đến 284 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 10% tổng dư nợ). Sức ép nợ xấu sẽ lại là vấn đề quan trọng đối với hệ thống Ngân hàng nếu như nền kinh tế chưa sớm được cải thiện. Tuy nhiên, việc các giải pháp được triển khai một cách tập trung ngay trong năm 2013 vẫn là tín hiệu tích cực, khi tình trạng doanh nghiệp khó khăn trong thời gian dài cần những liều thuốc mạnh tay.

Trong đó, nhóm ngành điện nước, xăng dầu khí đốt, ô tô phụ tùng, tài nguyên cơ bản, công nghệ thông tin, dầu khí, du lịch, y tế có KQKD quý 1 tăng khá so với cùng kỳ. Nguyên nhân do KQKD đột biến của một số doanh nghiệp như GAS, PPC, FPT, HPG, HSG... KQKD Q1.2012 của khá nhiều doanh nghiệp ở mức thấp, khiến mức độ tăng KQKD đạt cao về số tương đối, dù số tuyệt đối còn thấp cũng là dẫn tới con số tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng của đa số ngành nghề như ô tô và phụ tùng, công nghệ thông tin, tài nguyên cơ bản...

Trong khi đó, nhóm ngành bất động sản, xây dựng và vật liệu, truyền thông (in, sách giáo dục), ngân hàng có KQKD Q1 giảm khá mạnh so với cùng kỳ, thể hiện thực trạng khó khăn của nền kinh tế nói chung, ngành Ngân hàng và BĐS nói riêng.

Tính chung toàn thị trường, KQKD Q1 của các doanh nghiệp chỉ tăng nhẹ 0.24% so với cùng kỳ.

- 2 Đến 30/5/2013, có 595/680 doanh nghiệp đã công bố KQKD Q1.2013, với 88% doanh nghiệp báo lãi.**



VN-INDEX


Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index giảm điểm nhẹ về mức 518.39 điểm, giảm 3.06 điểm tương ứng với mức 0.59% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng khá mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường giảm nhẹ so với phiên hôm qua khi mà số lượng cổ phiếu tăng giảm nhẹ và số cổ phiếu giảm tăng nhẹ.

- Chỉ báo RSI sau hai tuần đi ngang trên đường base line đã tăng mạnh và đang tiếp cận gần với khu vực overbought. DI+ cắt lên đường DI- cho tín hiệu tích cực. Chỉ báo MA20 cắt lên MA50 là tín hiệu đảo chiều sang xu thế tăng điểm.

- Mức kháng cự cho chỉ số VN-Index là khu vực 540 điểm. Mức hỗ trợ cho chỉ số VN-Index là khu vực 490-492 điểm.

- Sau 10 phiên đi ngang liên tiếp với biên độ hẹp, chỉ số VN-Index tăng điểm mạnh tạo gap và khối lượng giao dịch tăng đột biến.

Nhận định: Chỉ số VN-Index giảm điểm nhẹ hình thành mô hình dark cloud cover cảnh báo đảo chiều. Khối lượng giao dịch tăng khá mạnh cũng là tín hiệu thiếu tích cực. Cùng với áp lực cung khá mạnh trong phiên hôm nay thì VN-Index có thể sẽ điều chỉnh trong đầu tuần tới tuy nhiên chúng tôi vẫn duy trì đánh giá xu thế tăng điểm của chỉ số VN-Index vẫn sẽ tiếp diễn. Vì vậy nhà đầu tư cần nhắc tiếp tục nắm giữ cổ phiếu.

HNX-INDEX

- HNX-Index giảm điểm nhẹ về mức 64.62 điểm, giảm 0.52 điểm tương ứng với mức 0.8% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng khá mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường giảm nhẹ so với phiên hôm qua khi mà số lượng cổ phiếu tăng giảm nhẹ và số cổ phiếu giảm tăng nhẹ.

- Chỉ báo RSI sau hai tuần đi ngang trên đường base line đã tăng mạnh và đang tiếp cận gần với khu vực overbought. Chỉ báo ADX tăng trở lại cho thấy thị trường bắt đầu có dấu hiệu thoát ra khỏi giai đoạn đi ngang. DI+ cắt lên đường DI- cho tín hiệu tích cực. Chỉ báo MA20 cắt lên MA50 là tín hiệu đảo chiều sang xu thế tăng điểm.

- Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index là khu vực 67 điểm. Mức hỗ trợ cho chỉ số HNX-Index là khu vực 62.7 điểm.

- Sau 10 phiên đi ngang liên tiếp với biên độ hẹp, chỉ số HNX-Index tăng điểm qua mức kháng cự trên của kênh giao dịch với khối lượng tăng đột biến.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index giảm điểm nhẹ hình thành mô hình dark cloud cover cảnh báo đảo chiều. Khối lượng giao dịch tăng khá mạnh cũng là tín hiệu thiếu tích cực. Cùng với áp lực cung khá mạnh trong phiên hôm nay thì HNX-Index có thể sẽ điều chỉnh trong đầu tuần tới tuy nhiên chúng tôi vẫn duy trì đánh giá xu thế tăng điểm của chỉ số HNX-Index vẫn sẽ tiếp diễn. Vì vậy nhà đầu tư cần nhắc tiếp tục nắm giữ cổ phiếu.



Khuyến nghị đã đóng

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá đóng khuyến nghị	Hiệu suất (%)
GMD	12/12/2012	21/12/2012	Mua	17.6	19.5	16.2	17.4	-1.14
OGC	17/12/2012	21/12/2012	Mua	9.3	10.4	8.8	9.6	3.23
LSS	26/12/2012	02/01/2013	Mua	14.3	16.5	13.7	15.8	10.49
NTL	26/12/2012	03/01/2013	Mua	15.7	19	14.8	16.5	5.10
KSD	15/01/2013	18/01/2013	Mua	2.2	2.8	2	2.5	13.64
DRC	04/02/2013	07/02/2013	Mua	33.8	40	32	41.5	22.78
PGC	06/02/2013	21/02/2013	Mua	9.6	14	8.9	10.4	8.33
SII	09/04/2013	12/04/2013	Mua	15.2	18	14.5	15.1	-0.66

Khuyến nghị đang mở

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Hiệu suất tạm tính (%)
KLS	27/05/2013		Mua	9	11.5	8.5	9.5	5.56
OGC	27/05/2013		Mua	12.5	16	11.8	13	4.00

Ghi chú:

Khuyến nghị được đưa ra thuần túy dựa trên phân tích kỹ thuật và chỉ mang tính chất tham khảo.

Khuyến nghị bán không hàm nghĩa bán khống mà chỉ là quan điểm của chúng tôi về xu thế ngắn hạn của cổ phiếu này.

Giá hiện tại chính là mức giá đóng cửa của phiên giao dịch ngày ra báo cáo.

Khách hàng chủ động cắt lỗ khi giá tăng/giảm đến mức cắt lỗ trong khuyến nghị

Tùy thuộc vào diễn biến thị trường, chúng tôi có thể đưa ra khuyến nghị dừng lỗ hoặc chốt lãi khác so với các mức giá được đưa ra.

LỘC CỔ PHIẾU

Thị trường giảm điểm với thanh khoản tăng trên hai sàn trước quan điểm chốt lời của nhà đầu tư. Thị trường dự kiến tiếp tục điều chỉnh vào đầu tuần tới. Tuy nhiên dòng tiền tham gia thị trường khá mạnh vẫn cho tín hiệu tích cực về xu hướng thị trường trong trung hạn.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê chỉ tiêu tài chính của 10 cổ có tăng trưởng lợi nhuận Q1.2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có KQKD Q1 hoàn thành kế hoạch năm 2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có tỷ suất cổ tức theo kế hoạch năm 2013 cao nhất để nhà đầu tư tham khảo.

TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	Công nợ/VCSH	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
SDA	1.96	9686.90%	15,733	469	14,632	0.70%	1.36%	9.60	0.97	1.11	0.86	-
KDC	32.64	8965.80%	89,044	150	27,515	6.84%	9.21%	322.63	0.32	0.17	2.27	-
PGC	20.89	4647.90%	359,755	444	12,478	5.61%	13.50%	23.42	1.51	1.51	0.86	-
SDE	0.94	3045.40%	257	2,270	14,678	4.19%	13.06%	2.38	2.34	1.80	0.40	-
NKG	25.27	2023.67%	72,881	(18)	10,142	-4.99%	-31.8%	(792.78)	6.56	0.63	0.31	-
HTL	0.53	1882.89%	18	1,170	11,105	2.78%	4.51%	5.47	0.77	0.93	0.38	-
RIC	4.03	1818.00%	1,977	5,891	14,907	0.98%	1.19%	0.95	0.24	0.35	0.75	1,000
VIP	112.09	1758.84%	773,495	10,212	16,481	7.94%	17.88%	0.78	1.06	1.24	0.41	-
PSI	3.26	1614.78%	115,734	1,616	9,944	0.36%	0.66%	3.03	0.86	1.61	0.32	-
PDC	1.36	1605.10%	7,481	(24)	8,499	3.59%	5.30%	(127.88)	0.43	0.72	0.41	-

TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD Q1.2013 HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	% hoàn thành kế	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
PPC	945	612%	1,399,174	693	15,629	12%	35%	39.10	282%	1.81	0.46	-
PVT	53	29%	1,071,635	912	11,344	1%	4%	6.36	136%	1.20	2.38	-
NBP	11	191%	3,676	486	17,394	10%	16%	34.53	110%	0.32	1.13	3,000
BSI	2	-91%	35,134	1,168	7,861	0%	-1%	3.34	106%	1.20	0.72	-
SEC	32	19%	668	11	14,498	11%	28%	1,692.84	103%	(0.11)	0.43	-
SLS	12	#N/A	281	4,305	25,154	19%	30%	5.92	99%	(0.51)	0.40	-
MKV	0	177%	1,617	415	9,383	2%	3%	19.03	98%	0.31	0.50	-
VIP	112	1759%	773,495	10,212	16,481	8%	18%	0.78	95%	1.24	0.41	-
ITC	7	90%	553,371	(1,905)	25,718	0%	1%	(4.57)	88%	1.13	1.20	-
VST	(43)	-105%	59,613	5,205	8,247	-5%	-27%	0.56	86%	0.26	0.65	1,000

TOP CỔ PHIẾU CÓ TỶ SUẤT CỔ TỨC THEO KẾ HOẠCH 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	KH Cổ tức	Tỷ suất cổ tức theo KH
CMT	(0.57)	75%	8,200	2,280	13,437	2.97%	5.48%	2.32	7.13	(0.41)	2,000	39.22%
PXI	0.23	-95%	42,975	3,133	11,030	0.49%	1.34%	1.18	28.33	1.05	1,000	31.25%
CLP	(6.89)	#N/A	47	3,445	14,654	-2.88%	-12.6%	1.39	15.98	0.17	1,500	27.27%
ACL	-	-	7,007	4,422	14,548	1.88%	5.33%	2.53	15.98	0.29	3,000	26.79%
CCL	0.81	-72%	34,127	2,648	10,971	1.21%	2.37%	1.44	54.57	0.35	1,000	26.32%
TNG	1.14	-52%	19,652	4,186	15,797	2.40%	11.34%	2.0	6.50	0.34	2,000	25.97%
HAP	1.41	89%	227,599	1,158	19,050	1.47%	2.06%	5.27	16.74	0.79	1,500	25.42%
VHH	(1.98)	-275%	3,233	336	9,750	-3.36%	-7.29%	6.25	28.33	0.98	500	25.00%
VPH	0.45	-82%	41,589	3,340	16,096	0.34%	1.15%	1.62	54.57	0.91	1,200	24.49%
QCC	(0.30)	-490%	48	146	13,610	-0.36%	-0.39%	15.72	28.33	0.88	500	21.74%

Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 31/05/2013.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VOS	1,622,680	HAG	2,331,400
2	HPG	1,601,950	VSH	2,289,180
3	PPC	1,419,400	VIC	1,439,880
4	PET	1,225,610	OGC	1,190,080
5	KDH	1,086,260	PVT	980,010

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	2,040,200	VND	2,600,700
2	PGS	262,000	KLS	1,264,800
3	PVC	167,100	PVX	969,400
4	EBS	148,300	PVS	695,600
5	API	108,600	VCG	667,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	17.6	17.8	↑ 1.14%	49,059,267
ITA	6.8	7.7	↑ 13.24%	39,086,200
SSI	17.9	19.0	↑ 6.15%	16,942,260
REE	26.0	27.4	↑ 5.38%	16,730,370
PVT	4.6	5.7	↑ 23.91%	14,951,970

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.0	7.4	↑ 5.71%	72,733,621
PVX	5.2	5.8	↑ 11.54%	46,855,338
SCR	7.8	8.4	↑ 7.69%	32,277,772
KLS	8.6	9.5	↑ 10.47%	28,647,940
PVS	14.8	16.7	↑ 12.84%	18,479,779

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLH	6.0	7.6	1.6	↑ 26.67%
CLG	9.2	11.6	2.4	↑ 26.09%
NKG	11.6	14.6	3.0	↑ 25.86%
SGT	2.8	3.5	0.7	↑ 25.00%
NLG	21.4	26.6	5.2	↑ 24.30%

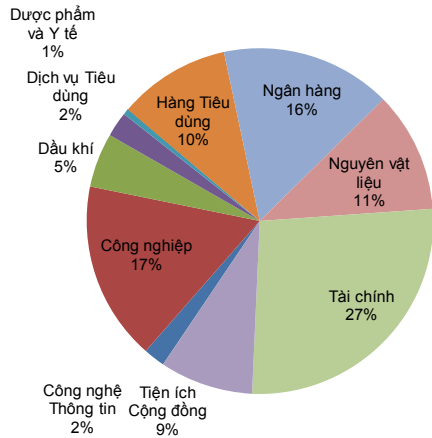
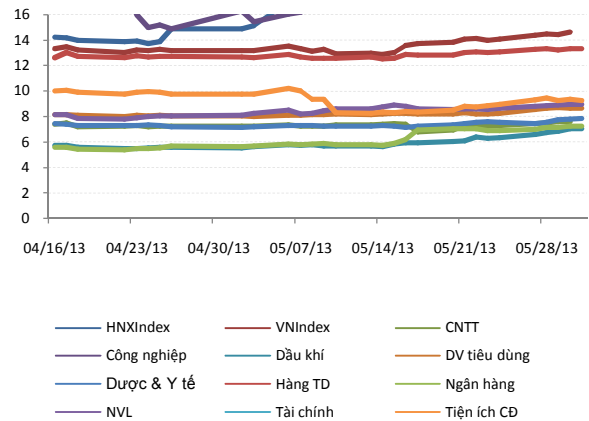
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VAT	2.6	4.1	1.5	↑ 57.69%
PSI	3.9	5.1	1.2	↑ 30.77%
SHN	1.1	1.4	0.3	↑ 27.27%
VE8	2.6	3.3	0.7	↑ 26.92%
PRC	8.9	11.2	2.3	↑ 25.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FCM	16.0	13.5	-2.5	↓ -15.63%
DTA	4.1	3.6	-0.5	↓ -12.20%
LHG	12.5	11.0	-1.5	↓ -12.00%
FDC	22.7	20.0	-2.7	↓ -11.89%
FDG	10.0	8.9	-1.1	↓ -11.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNN	5.3	3.9	-1.4	↓ -26.42%
V12	9.4	7.5	-1.9	↓ -20.21%
BHC	1.5	1.2	-0.3	↓ -20.00%
SDB	1.6	1.3	-0.3	↓ -18.75%
TSM	3.3	2.7	-0.6	↓ -18.18%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	49,059,267	4.2%	524	33.9	1.4
ITA	39,086,200	0.2%	34	228.6	0.6
SSI	16,942,260	8.5%	1,259	15.1	1.3
REE	16,730,370	12.9%	2,127	12.9	1.7
PVT	14,951,970	4.2%	461	12.4	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	72,733,621	-2.3%	-266	-	0.7
PVX	46,855,338	-34.5%	-2,816	-	1.0
SCR	32,277,772	-0.3%	-43	-	0.5
KLS	28,647,940	0.4%	55	173.6	0.8
PVS	18,479,779	18.6%	3,133	5.3	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TLH	↑ 26.7%	18.3%	2,506	3.0	0.6
CLG	↑ 26.1%	0.5%	72	161.9	1.1
NKG	↑ 25.9%	-31.8%	-3,516	-	1.4
SGT	↑ 25.0%	-41.1%	-3,039	-	0.6
NLG	↑ 24.3%	2.0%	259	102.8	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VAT	↑ 57.7%	0.5%	62	66.3	0.4
PSI	↑ 30.8%	0.7%	65	78.5	0.5
SHN	↑ 27.3%	-108.8%	-3,462	-	0.5
VE8	↑ 26.9%	-1.3%	-133	-	0.4
PRC	↑ 25.8%	4.1%	894	12.5	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	1,622,680	-5.4%	-528	-	0.4
HPG	1,601,950	14.9%	3,005	10.9	1.5
PPC	1,419,400	35.0%	4,489	6.0	1.7
PET	1,225,610	15.4%	2,703	8.9	1.4
KDH	1,086,260	-4.3%	-1,056	-	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,040,200	-2.3%	-266	-	0.7
PGS	262,000	21.6%	4,445	4.6	0.9
PVC	167,100	14.6%	2,601	7.0	1.1
EBS	148,300	9.5%	1,254	6.4	0.7
API	108,600	-37.3%	-4,505	-	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	114,648	42.1%	6,141	9.9	3.6
VNM	111,692	40.4%	7,294	18.4	6.6
MSN	76,288	6.5%	1,473	75.3	4.9
VCB	71,608	10.1%	1,804	17.1	1.7
VIC	63,123	11.0%	1,210	56.2	5.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,378	3.1%	424	38.6	1.2
SQC	8,778	9.1%	1,110	71.9	6.4
PVS	7,460	18.6%	3,133	5.3	1.0
SHB	6,557	-2.3%	-266	-	0.7
VCG	5,521	2.3%	267	46.8	1.1

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
5/27/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	PMC	Niêm yết thêm
5/8/2013	5/31/2013	5/22/2013	5/20/2013	PXS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/5/2013	5/31/2013	4/18/2013	4/16/2013	EMC	Đại hội Đồng Cổ đông
4/3/2013	5/31/2013	4/15/2013	4/11/2013	CMV	Đại hội Đồng Cổ đông
2/8/2013	5/31/2013	2/25/2013	2/21/2013	VC6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/3/2013	5/31/2013	4/10/2013	4/8/2013	PVX	Đại hội Đồng Cổ đông
5/13/2013	5/31/2013	5/21/2013	5/17/2013	SGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/23/2013	5/31/2013	5/7/2013	5/3/2013	DRH	Đại hội Đồng Cổ đông
5/6/2013	5/31/2013	5/16/2013	5/14/2013	HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	VSH	Họp Hội đồng Quản trị
5/2/2013	5/31/2013	5/10/2013	5/8/2013	CT6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	CTG	Họp Hội đồng Quản trị
5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	BHS	Họp Hội đồng Quản trị
5/9/2013	5/31/2013	5/21/2013	5/17/2013	HTL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/3/2013	5/31/2013	5/10/2013	5/8/2013	PSI	Đại hội Đồng Cổ đông
4/25/2013	5/31/2013	5/15/2013	5/13/2013	KHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	EMC	Thay đổi BLĐ
5/8/2013	5/31/2013	5/16/2013	5/14/2013	MBB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/16/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/29/2013	VNS	Phát hành cổ phiếu
5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	5/31/2013	VHG	Thay đổi BLĐ
4/24/2013	5/31/2013	5/7/2013	5/3/2013	HAS	Đại hội Đồng Cổ đông
5/10/2013	6/3/2013	5/16/2013	5/14/2013	TET	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/16/2013	6/3/2013	5/31/2013	5/31/2013	EID	Giao dịch cổ phiếu quỹ
5/6/2013	6/3/2013	5/20/2013	5/16/2013	TNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/10/2013	6/4/2013	5/21/2013	5/17/2013	ACB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/13/2013	6/4/2013	5/23/2013	5/21/2013	TS4	Phát hành cổ phiếu
5/6/2013	6/4/2013	5/22/2013	5/20/2013	HRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/31/2013	6/4/2013	5/31/2013	5/31/2013	AVS	Tạm dừng Niêm yết
5/13/2013	6/5/2013	5/28/2013	5/24/2013	TRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/3/2013	6/5/2013	5/17/2013	5/15/2013	TDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Lê Thanh Hòa

Hoa.lt@shs.com.vn

Đoàn Thị Ánh Nguyệt

nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)